

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

VÕ THỊ PHIẾN

CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH
RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ
VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: CHÍNH TRỊ HỌC

Mã số: 9310201

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Xuân Phong



Phản biện 1:.....

.....

Phản biện 2:.....

.....

Phản biện 3:.....

.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 2026

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và
Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã là một yêu cầu cơ bản của nền hành chính hiện đại, phản ánh trực tiếp bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam - *của dân, do dân và vì dân*. Đây không chỉ là đòi hỏi về đạo đức công vụ mà còn là nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước, bảo đảm mọi hoạt động của chính quyền được đặt dưới sự giám sát của nhân dân, qua đó củng cố niềm tin chính trị, tăng cường tính chính danh và hiệu lực quản trị ở cơ sở. V.I. Lênin khẳng định rằng “dân chủ xã hội chủ nghĩa phải được thể hiện bằng việc nhân dân có quyền biết, quyền kiểm tra và quyền phê bình”, qua đó đặt nền tảng lý luận cho nguyên tắc công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước hiện đại.

Từ góc độ quản trị, công khai, minh bạch còn gắn liền với trách nhiệm giải trình (accountability) - một tiêu chí cốt lõi của “nền quản trị tốt” (good governance) theo định nghĩa của UNDP và OECD. Việc minh bạch hóa thông tin, quy trình và trách nhiệm trong quá trình ra quyết định giúp người dân được tiếp cận, giám sát, tham gia và phản hồi, từ đó hình thành vòng tròn dân chủ: công khai - tham gia - giải trình - tin cậy. Khi quy trình này được vận hành đầy đủ, nó không chỉ làm trong sạch bộ máy mà còn nâng cao hiệu quả chính sách, chất lượng dịch vụ công và tính liêm chính của chính quyền cơ sở.

Đối với vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã có ý nghĩa đặc biệt sâu sắc. Đây là khu vực chiến lược, giữ vai trò trung tâm sản xuất nông nghiệp và an ninh lương thực quốc gia nhưng đồng thời lại là vùng dễ tổn thương trước biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, di cư lao động và chuyển dịch cơ cấu xã hội nhanh chóng. Trong bối cảnh đó, chính quyền cấp xã - cấp gần dân nhất, trực tiếp thực thi chính sách đất đai, ngân sách, phúc lợi và quản lý dân cư - trở thành “mắt xích quyết định” của bộ máy hành chính nhà nước. Công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định

ở cấp xã vì thế không chỉ là yêu cầu quản trị, mà còn là điều kiện bảo đảm ổn định chính trị - xã hội và phát triển bền vững của vùng.

Hiện nay nhiều địa phương vùng ĐBSCL đã chủ động triển khai các biện pháp công khai, minh bạch như: niêm yết thủ tục hành chính, công bố quy hoạch sử dụng đất, công khai ngân sách xã, tổ chức đối thoại định kỳ, ứng dụng cổng thông tin điện tử, nhóm Zalo, Facebook... Các hoạt động này bước đầu giúp tăng cường tính dân chủ, giảm khiếu nại, tăng sự đồng thuận của người dân. Tuy nhiên, thực tế cũng bộc lộ nhiều bất cập: tính công khai còn hình thức, thiếu chiều sâu; thông tin công bố thiếu cập nhật, thiếu dữ liệu định lượng; người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế (hộ nghèo, phụ nữ, nông dân bị mất sinh kế) còn hạn chế trong tiếp cận và phản hồi; năng lực số của cán bộ cơ sở còn yếu; cơ chế giải trình chưa thực chất, đặc biệt, “văn hóa xin - cho” vẫn tồn tại trong một số quyết định hành chính.

Những yếu tố này khiến niềm tin chính trị ở cơ sở tăng chậm, hiệu lực thi hành quyết định chưa tương xứng và nguy cơ khiếu kiện, xung đột lợi ích vẫn tiềm ẩn. Trong bối cảnh xây dựng chính quyền hai cấp (tỉnh - xã) từ tháng 7 năm 2025 và thúc đẩy chính phủ số, xã hội số, công khai, minh bạch trở thành yêu cầu tất yếu để tái thiết lập niềm tin giữa chính quyền và nhân dân, đồng thời là thước đo năng lực lãnh đạo, quản trị và đổi mới của chính quyền cơ sở vùng ĐBSCL.

Từ góc độ chính trị học, việc nghiên cứu công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc:

Về lý luận, đề tài góp phần cụ thể hóa khái niệm công khai, minh bạch trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay, làm rõ mối quan hệ giữa dân chủ cơ sở, kiểm soát quyền lực và hiệu lực quản trị nhà nước; đồng thời bổ sung bằng chứng thực tiễn cho việc vận dụng các lý thuyết quản trị công hiện đại vào điều kiện chính trị - xã hội đặc thù của Việt Nam.

Về thực tiễn, kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp căn cứ khoa học để hoàn thiện chính sách và cơ chế công khai, minh bạch ở cấp xã, phù hợp với Luật

Thực hiện dân chủ ở cơ sở (2022), Luật Tiếp cận thông tin (2016), Luật Tổ chức chính quyền địa phương (2025) và tinh thần “Ba công khai” mà Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu tại Hội nghị Trung ương XIII (2025).

Từ những vấn đề trên đây có thể khẳng định nghiên cứu đề tài **“Công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay”** là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết và có giá trị khoa học - thực tiễn sâu sắc, góp phần vào việc xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, dân chủ, liêm chính và phục vụ nhân dân.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận về công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã, luận án tập trung phân tích thực trạng thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã ở vùng ĐBSCL, làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và các mâu thuẫn chủ yếu trong thực tiễn.

Xuất phát từ thực tiễn triển khai các quy định về công khai, minh bạch ở cấp xã vùng ĐBSCL còn bộc lộ nhiều hạn chế, nhất là trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị công, luận án nhằm làm rõ khoảng cách giữa yêu cầu thể chế và kết quả thực thi, cũng như những tác động của các yếu tố đặc thù về địa bàn, dân cư, văn hóa và năng lực quản lý ở cơ sở.

Trên cơ sở đó, luận án đề xuất quan điểm và hệ thống giải pháp khả thi nhằm tăng cường thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã ở vùng ĐBSCL trong thời gian tới, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị địa phương, củng cố niềm tin của Nhân dân và đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nêu trên, luận án tập trung vào các nhiệm vụ dưới đây:

- Tổng quan, rà soát tài liệu làm rõ những vấn đề đã được nghiên cứu và chỉ ra những khoảng trống trong nghiên cứu; những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu.

- Khái quát làm rõ lý luận về công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã.

- Đánh giá thực trạng thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã ở ĐBSCL và chỉ rõ những mâu thuẫn đang đặt ra.

- Đề xuất quan điểm, các giải pháp tăng cường thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã ở vùng ĐBSCL trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung: Luận án chỉ phân tích tính công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định ở vùng ĐBSCL chủ yếu tập trung những lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022 gồm 5 nội dung: (1): công khai, minh bạch về dự thảo các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế xã hội; (2): công khai, minh bạch về quy trình, tiêu chuẩn và kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội; (3): công khai, minh bạch về quy chế dân chủ cơ sở, công tác cán bộ và thủ tục hành chính; (4): công khai, minh bạch về kế hoạch sử dụng, quy hoạch và giá đất; (5): công khai, minh bạch về thu/chi ngân sách cấp xã.

- Phạm vi về không gian: Luận án tiến hành khảo sát tại 04 địa phương: Cần Thơ, Đồng Tháp, Trà Vinh và Kiên Giang - đại diện cho các tiểu vùng khác nhau của ĐBSCL. Mỗi tỉnh chọn 01 quận, huyện hoặc thành phố thuộc

tỉnh và mỗi đơn vị này chọn 02 xã để khảo sát, tổng cộng 08 đơn vị hành chính cấp xã được thực hiện khảo sát và thu thập thông tin.

- Phạm vi về thời gian: các dữ liệu, số liệu được khai thác từ năm 2015 đến tháng 6 năm 2025; các giải pháp được áp dụng phù hợp với chính quyền hai cấp (từ tháng 7 năm 2025 đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045).

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề công khai, minh bạch, quá trình ra quyết định.

4.2. Cơ sở thực tiễn

- Mặc dù khung pháp lý về công khai, minh bạch ở Việt Nam ngày càng hoàn thiện, song khoảng cách giữa quy định và thực tiễn ở cấp xã, đặc biệt tại vùng ĐBSCL - nơi có địa bàn rộng, dân cư phân tán, hạ tầng số và năng lực cán bộ chưa đồng đều thể hiện rõ rệt, nhất là trong các quyết định liên quan đến đất đai, quy hoạch, ngân sách và an sinh xã hội.

- Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ năm 2025 và yêu cầu chuyển đổi số trong quản trị công đặt ra đòi hỏi cấp thiết phải tăng cường minh bạch hóa quá trình ra quyết định ở cấp xã, nhằm kiểm soát quyền lực và củng cố niềm tin của Nhân dân.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin làm nền tảng chỉ đạo xuyên suốt quá trình nghiên cứu. Trên cơ sở đó, luận án vận dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: phân tích - tổng hợp; lịch sử - lôgic; điều tra xã hội học, phỏng vấn sâu; thống kê; khảo sát và tổng kết thực tiễn, nhằm đảm bảo tính khách quan, toàn diện, khoa học và sát thực tiễn. Cụ thể:

Chương 1, luận án sử dụng phương pháp lịch sử - lôgic kết hợp với phân tích - tổng hợp để hệ thống hóa các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước

liên quan đến chủ đề, xác định những kết quả đã đạt được, các luận điểm cần kế thừa và những vấn đề còn bỏ ngỏ cần tiếp tục làm rõ.

Chương 2, vận dụng phương pháp lịch sử - logic kết hợp với phân tích - tổng hợp nhằm làm sáng tỏ và khái quát hóa các khái niệm, vai trò, nội dung và hình thức của công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL.

Chương 3, kết hợp các phương pháp phân tích thực tiễn, điều tra xã hội học, phỏng vấn sâu, thống kê, khai thác các nguồn dữ liệu sẵn có từ báo cáo PAPI, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số quản trị toàn cầu (WGI) và các văn bản, báo cáo của chính quyền địa phương, qua đó nhận diện xu hướng, mâu thuẫn đặt ra và khoảng trống nghiên cứu.

Chương 4, sử dụng tổng hợp các phương pháp trên để nhận diện những yếu tố tác động trong bối cảnh mới và đề xuất quan điểm, hệ thống giải pháp tăng cường công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định ở vùng ĐBSCL phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh - xã) đang được triển khai từ ngày 01/7/2025.

5. Điểm mới của luận án

Thứ nhất, góp phần bổ sung và phát triển lý luận về công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định.

Thứ hai, luận án khảo sát thực trạng công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL.

Thứ ba, đề xuất những quan điểm, giải pháp tăng cường công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định ở vùng ĐBSCL phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh - xã) đang được triển khai từ ngày 01/7/2025. Đây là cách tiếp cận có tính chuyển tiếp, bảo đảm giá trị thực tiễn lâu dài của luận án.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

6.1. Ý nghĩa về lý luận

Luận án góp phần bổ sung và phát triển cơ sở lý luận về công khai, minh bạch trong quản trị nhà nước, đặc biệt trong quá trình ra quyết định của chính

quyền cấp cơ sở trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đồng thời, luận án xây dựng khung lý thuyết về công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã, qua đó góp phần bổ sung luận cứ khoa học cho việc hoàn thiện thể chế dân chủ cơ sở và cải cách nền hành chính công trong giai đoạn hiện nay.

6.2. Ý nghĩa về thực tiễn

Luận án cung cấp cơ sở khoa học và luận cứ thực tiễn cho việc hoàn thiện cơ chế, chính sách và phương thức tổ chức thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã, đặc biệt trong bối cảnh thực thi Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (2022) và chuyển đổi sang mô hình chính quyền hai cấp ở vùng ĐBSCL.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được vận dụng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ cơ sở, góp phần nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình và niềm tin của nhân dân đối với chính quyền cấp xã.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình khoa học đã công bố của tác giả liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được kết cấu 4 chương, 12 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. CÁC NGHIÊN CỨU VỀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG CẤP XÃ

Trong khoa học chính trị và hành chính công, chính quyền địa phương được xem là cấp quyền lực gần dân nhất, vừa là thiết chế hành chính - pháp lý, vừa là chủ thể quản trị phát triển. Các nghiên cứu quốc tế (Gokhale, 2000; Sharma và cs., 2003; Sansom, 2013; Cinjel & Weinoh, 2023) nhấn mạnh đặc trưng của chính quyền địa phương hiện đại hoạt động theo luật định, có quyền tự chủ tương đối, gắn với trách nhiệm giải trình, bảo đảm sự tham gia của người dân và tính minh bạch trong quá trình ra quyết định. Các mô hình quản trị tại Úc và nhiều quốc gia khác cũng khẳng định niềm tin công chúng được xây dựng từ sự công khai và trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Ở Việt Nam, từ khi ban hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương (2015), nhiều nghiên cứu của Nguyễn Đăng Dung, Trương Cộng Hòa, Đào Mạnh Hoàn, Phạm Thị Hoàn... đã làm rõ đặc điểm tổ chức, phân cấp, phân quyền và vai trò tự quản của chính quyền địa phương. Các công trình đều thống nhất rằng chính quyền địa phương vừa là cấp thực thi, vừa là trung tâm điều phối phát triển kinh tế - xã hội, giữ vai trò quan trọng trong bảo đảm trách nhiệm giải trình, công khai và minh bạch, dù vẫn tồn tại hạn chế về thẩm quyền, năng lực cán bộ và mức độ dân chủ thực chất ở cơ sở.

Đối với chính quyền cấp xã, nhiều nghiên cứu trong nước khẳng định đây là “cấp gần dân nhất”, đóng vai trò chủ đạo trong quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh, giữ gìn an ninh cộng đồng và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở. Thực tiễn, đặc biệt trong giai đoạn phòng, chống dịch COVID-19, cho thấy rõ vai trò “tuyến đầu” của cấp xã trong kết nối giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Nhìn chung, cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy: chính quyền địa phương, nhất là cấp xã, là nền tảng của quản trị dân chủ, minh bạch và hiệu quả, là nơi cụ thể hóa trực tiếp chủ trương, chính sách vào đời sống nhân dân và củng cố niềm tin xã hội.

1.2. CÁC NGHIÊN CỨU VỀ CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ

Trên bình diện quốc tế, công khai, minh bạch được xem là trụ cột của chính phủ mở. OECD, World Bank, OGP và nhiều học giả như Heald, Grimmelikhuijsen, Meijer... tiếp cận minh bạch không chỉ là công bố thông tin mà là khả năng công chúng tiếp cận, hiểu, sử dụng và phản hồi thông tin trong toàn bộ chu trình chính sách. Các nội dung minh bạch trọng tâm gồm: ngân sách - chi tiêu công, quy hoạch - kế hoạch phát triển, quy trình ra quyết định, thủ tục hành chính và dữ liệu mở. Nhiều chỉ số và bộ tiêu chí đã được xây dựng như MTI, OBI, OGD, EGDI, trong đó nổi bật là bốn thuộc tính tiếp cận - toàn diện - liên quan - tin cậy của Vishwanath & Kaufmann (2001).

Ở Việt Nam, khung pháp lý về công khai, minh bạch ngày càng hoàn thiện qua Luật Ngân sách nhà nước (2015), Luật Tiếp cận thông tin (2016), Luật Phòng, chống tham nhũng (2018), Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (2022) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi 2025). Các nghiên cứu và dữ liệu PAPI cho thấy công khai ngân sách, quy hoạch, đất đai và chính sách an sinh là những lĩnh vực trọng tâm ở cấp xã. Tuy nhiên, tình trạng “công khai hình thức”, thông tin khó hiểu, thiếu cập nhật và thiếu cơ chế phản hồi, giải trình vẫn phổ biến. Nhiều tác giả trong nước nhấn mạnh: công khai là điều kiện cần, còn minh bạch thực chất đòi hỏi thông tin rõ ràng, dễ tiếp cận và gắn với trách nhiệm giải trình.

Từ năm 2025, việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo Luật số 72/2025/QH15 và Nghị quyết 202/2025/QH15 làm tăng quyền hạn và trách nhiệm trực tiếp của chính quyền cấp xã, đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tăng cường công khai, minh bạch như cơ chế kiểm soát quyền lực và củng cố tính chính danh. Dù các nghiên cứu đều khẳng định vai trò then chốt của minh bạch đối với dân chủ và quản trị hiệu quả, cấp xã, đặc biệt trong bối cảnh vùng ĐBSCL - vẫn chưa được khảo sát một cách hệ thống, tạo nên khoảng trống khoa học mà luận án hướng tới bổ sung.

1.3. KHÁI QUÁT CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU NHỮNG CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN

1.3.1. Khái quát các kết quả nghiên cứu những công trình liên quan

Công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền địa phương nói chung, cấp xã nói riêng đã được nhiều học giả trong và ngoài nước nghiên cứu như một giá trị cốt lõi của quản trị hiện đại, gắn với trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực và niềm tin của người dân đối với chính quyền. Các nghiên cứu quốc tế tiếp cận minh bạch như một trụ cột của “quản trị tốt”, trong khi các công trình trong nước đều khẳng định công khai, minh bạch là điều kiện bảo đảm dân chủ cơ sở và nâng cao tính hợp pháp của hoạt động hành chính nhà nước.

Về thực tiễn, nhiều nghiên cứu và bộ chỉ số (đặc biệt là PAPI) đã đo lường mức độ công khai, minh bạch trong các lĩnh vực như ngân sách, quy hoạch - sử dụng đất, thủ tục hành chính và dịch vụ công. Tuy nhiên, phần lớn mới dừng ở từng nội dung rời rạc, chưa phân tích toàn diện toàn bộ quá trình ra quyết định hành chính; đồng thời thiếu các nghiên cứu chuyên sâu tại vùng ĐBSCL - nơi có đặc thù riêng về điều kiện tự nhiên, văn hóa và tổ chức hành chính.

Về giải pháp, các công trình chủ yếu nhấn mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chính phủ điện tử và mở rộng sự tham gia của người dân, nhưng còn ít nghiên cứu gắn với bối cảnh cải cách hành chính theo mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh - xã) từ năm 2025, khi cấp xã giữ vai trò trực tiếp, trọng yếu trong quản trị cơ sở.

Những khoảng trống này tạo tiền đề để luận án tiếp tục nghiên cứu theo hướng phân tích toàn diện quá trình ra quyết định ở cấp xã vùng ĐBSCL và đề xuất các giải pháp tăng cường công khai, minh bạch, phù hợp với yêu cầu cải cách thể chế và chuyển đổi số hiện nay.

1.3.2. Một số vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

- Luận án làm rõ hơn nội hàm khái niệm công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã dưới góc nhìn chính trị học hiện đại. Đặc biệt, cần phân biệt công khai, minh bạch mang tính kỹ thuật - hành chính với công khai, minh bạch như một công cụ kiểm soát quyền lực,

bảo đảm dân chủ và trách nhiệm giải trình. Đồng thời, việc hoàn thiện khung lý thuyết và hệ thống chỉ báo để đo lường mức độ công khai, minh bạch trong từng giai đoạn ra quyết định là yêu cầu cần thiết để bảo đảm cơ sở khoa học cho đánh giá thực tiễn.

- Luận án khảo sát, đánh giá cụ thể hơn thực trạng công khai, minh bạch trong từng khâu của quá trình ra quyết định ở cấp xã (từ chuẩn bị, tham vấn, ban hành đến tổ chức thực hiện và giám sát). Đặc biệt, khảo sát tại vùng ĐBSCL - nơi có đặc thù về điều kiện tự nhiên, xã hội, dân cư, ảnh hưởng mạnh bởi biến đổi thể chế và sáp nhập đơn vị hành chính. Việc đánh giá cần gắn với điều kiện thể chế cũ (3 cấp) để làm cơ sở đề xuất giải pháp phù hợp với mô hình chính quyền 2 cấp.

- Xác định rõ các quan điểm tiếp cận trong xây dựng giải pháp, trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc dân chủ, pháp quyền và trách nhiệm giải trình. Các giải pháp cần hướng đến việc tăng cường hiệu quả công khai, minh bạch trong điều kiện không còn cấp huyện trung gian, đồng thời ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, dữ liệu số và công cụ phản biện xã hội. Đây là cơ sở để bảo đảm quá trình ra quyết định ở cấp xã vừa đúng pháp luật, vừa gần dân và có tính khả thi cao hơn trong mô hình chính quyền hai cấp.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 đã tổng quan các công trình nghiên cứu trong nước và quốc tế về công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã, qua đó khẳng định đây là yếu tố cốt lõi của quản trị dân chủ, gắn với trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực và xây dựng niềm tin của người dân; đồng thời là nội dung trọng tâm của cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Việt Nam.

Trong bối cảnh tổ chức lại chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp từ năm 2025, vai trò của cấp xã trong bảo đảm công khai, minh bạch càng trở nên quan trọng. Tuy nhiên, tổng quan cho thấy còn thiếu các nghiên cứu toàn diện về quá trình ra quyết định ở cấp xã, đặc biệt là các khảo sát chuyên biệt cho vùng ĐBSCL và hệ thống chỉ báo đo lường cụ thể. Đây chính là cơ sở khoa học và thực tiễn để luận án tiếp tục triển khai nghiên cứu và đề xuất giải pháp phù hợp với yêu cầu đổi mới quản trị địa phương hiện nay.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ

2.1. KHÁI NIỆM VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ

2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1.1. *Khái niệm công khai (openness)*

Công khai được hiểu là trạng thái hoặc nguyên tắc trong đó các thông tin, hoạt động, quyết định và quá trình của cơ quan công quyền được công bố và truyền đạt một cách chính thức, công khai theo quy định, nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của các chủ thể có liên quan trong xã hội.

2.1.1.2. *Khái niệm minh bạch (transparency)*

Minh bạch là trạng thái hoặc nguyên tắc trong đó các hoạt động, quyết định, quy trình và thông tin của cơ quan công quyền, trên cơ sở được công khai, được thể hiện một cách rõ ràng, chính xác, có thể kiểm chứng, dễ hiểu và dễ tiếp cận, qua đó bảo đảm khả năng giám sát và trách nhiệm giải trình của cơ quan công quyền trước Nhân dân.

2.1.1.3. *Chính quyền địa phương, chính quyền cấp xã*

Thuật ngữ “chính quyền địa phương” có thể được hiểu theo hai nghĩa:

Theo nghĩa rộng, chính quyền địa phương là hệ thống các cơ quan nhà nước được tổ chức ở địa bàn lãnh thổ nhằm thực thi quyền lực nhà nước tại địa phương, bao gồm cả chức năng lập pháp, hành pháp và tư pháp ở phạm vi lãnh thổ nhất định.

Theo nghĩa hẹp, chính quyền địa phương được hiểu là hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, có chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật trong phạm vi lãnh thổ địa phương.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 đã khẳng định một bước tiến quan trọng trong việc xây dựng mô hình chính quyền cơ sở công khai, minh bạch, trách nhiệm và số hóa, qua đó củng cố cơ sở pháp lý cho việc đánh giá và thực thi các giải pháp bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL - đối tượng nghiên cứu trọng tâm của luận án này.

Theo đó, Chính quyền cấp xã là cấp chính quyền địa phương được tổ chức tại đơn vị hành chính cơ sở gồm xã, phường (gọi chung là cấp xã), có tư cách pháp lý để thực hiện chức năng quản lý nhà nước, bảo đảm thi hành pháp luật và tổ chức đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trên địa bàn.

2.1.1.4. Quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã

**** Khái niệm ra quyết định***

Ra quyết định là quá trình chủ thể lãnh đạo cân nhắc và lựa chọn hành động nhằm đạt được mục tiêu của tổ chức một cách tốt nhất trong bối cảnh cụ thể. Điều này cho thấy, khi đề cập đến ra quyết định thì bản chất của nó là sự cân nhắc và lựa chọn các vấn đề cần giải quyết, cân nhắc và lựa chọn mục tiêu cần đạt được, cân nhắc và lựa chọn các phương án trong bối cảnh cụ thể.

2.1.1.5. Khái niệm công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã

Công khai trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã là sự nắm bắt và công bố thông tin một cách chính thức, dễ tiếp cận về các hoạt động, quyết định, chính sách, quy trình và tài chính của chính quyền địa phương theo luật định, nhằm tạo điều kiện cho người dân biết, tham gia và giám sát hoạt động quản lý nhà nước ở cấp cơ sở.

Minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã được hiểu là sự rõ ràng, không che giấu, không mập mờ trong toàn bộ quá trình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quyết định, bảo đảm các thông tin được công bố dễ hiểu, có căn cứ, có thể kiểm chứng và giải trình.

Công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã là tổng thể các hoạt động của chính quyền cấp xã nhằm bảo đảm mọi thông tin, nội dung, trình tự và kết quả của việc ban hành quyết định quản lý nhà nước ở cấp xã được công bố kịp thời, rõ ràng, chính xác, có thể kiểm chứng và dễ tiếp cận, qua đó tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia, giám sát và yêu cầu giải trình.

2.1.2. Sự cần thiết của công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã

Một là, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã là điều kiện cốt lõi bảo đảm cho một nền quản trị địa phương hiện đại, hiệu quả và dân chủ.

Hai là, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã góp phần bảo đảm thực thi dân chủ ở cơ sở theo đúng tinh thần của Hiến pháp 2013 và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

Ba là, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định là cơ chế quan trọng để kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực ở cấp cơ sở.

Bốn là, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã giúp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã trong bối cảnh chuyển đổi số và chính quyền số.

Năm là, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã góp phần tạo dựng và củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền cơ sở.

Sáu là, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định còn là yêu cầu để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Bảy là, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định tạo điều kiện thuận lợi để vận hành mô hình chính quyền hai cấp ổn định, hiệu quả và dân chủ.

2.2. CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ: CHỦ THỂ, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

2.2.1. Chủ thể, đối tượng thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã

Chủ thể thực hiện công khai, minh bạch: là những tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm trực tiếp trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã.

Đối tượng thực hiện công khai, minh bạch là những cá nhân, tổ chức chịu tác động hoặc liên quan đến quyết định.

2.2.2. Nội dung công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã

Luận án khái quát năm nhóm nội dung trọng tâm phản ánh tính công khai, minh bạch trong hoạt động ra quyết định của chính quyền cấp xã đúng tinh thần của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (2022) như sau:

- (1) Công khai, minh bạch về kế hoạch, dự án và phát triển kinh tế - xã hội
- (2) Công khai, minh bạch về ngân sách, tài chính và tài sản công
- (3) Công khai, minh bạch về quy trình, tiêu chí và kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội

(4) Công khai, minh bạch về quy chế dân chủ cơ sở, công tác tổ chức cán bộ và thủ tục hành chính

(5) Công khai, minh bạch về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và giá đất

2.2.3. Hình thức công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã

Luận án khái quát năm nhóm hình thức chủ yếu mà chính quyền cấp xã hiện đang thực hiện trong quá trình ra quyết định, cụ thể:

(1) Niêm yết công khai tại trụ sở và các địa điểm công cộng

(2) Đăng tải thông tin trên cổng hoặc trang thông tin điện tử

(3) Công khai qua phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống truyền thanh cơ sở

(4) Thông báo trực tiếp qua văn bản, họp dân, đối thoại, tiếp công dân

(5) Công khai thông qua tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và mạng xã hội hợp pháp

2.2.4. Tiêu chí đánh giá thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã

Luận án xác định tiêu chí đánh giá công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã cần tiếp cận theo ba giai đoạn tương ứng với vòng đời của một quyết định hành chính ở cấp xã, gồm: (1) Trước khi ban hành quyết định (tiền quyết định); (2) Khi quyết định được công bố và tổ chức thực hiện (giai đoạn công bố); (3) Sau khi quyết định được ban hành và thực hiện (hậu quyết định).

2.3. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ

2.3.1. Các yếu tố chủ quan

Một là, nhận thức, ý thức trách nhiệm và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Hai là, cơ chế tổ chức, điều hành và văn hóa công vụ trong chính quyền cấp xã.

Ba là, sự gương mẫu đạo đức công vụ, quyết liệt của người đứng đầu.

2.3.2. Các yếu tố khách quan

Một là, hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về công khai, minh bạch.

Hai là, sự phát triển của công nghệ thông tin và phương tiện truyền thông

Ba là, cơ chế tiếp cận thông tin và truyền thông chính sách

Bốn là, vai trò giám sát của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Năm là, trình độ, năng lực và tính tích cực chính trị - xã hội của công dân.

Sáu là, đặc điểm kinh tế - xã hội và truyền thống văn hóa của cộng đồng địa phương.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã trên các bình diện chính trị - pháp lý - quản trị. Trên cơ sở tư tưởng Mác - Lênin, Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng, luận án khẳng định công khai, minh bạch là nền tảng của quản trị công hiện đại, được thể chế hóa trong Hiến pháp và các luật quan trọng như Luật Tiếp cận thông tin, Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Đồng thời, luận án xác định các nhóm nội dung và hình thức công khai chủ yếu; xây dựng hệ tiêu chí đánh giá mức độ minh bạch theo các thuộc tính cốt lõi; và chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng từ chủ quan đến khách quan. Đây là nền tảng lý luận và khung phân tích trực tiếp phục vụ nghiên cứu phân thực trạng.

Chương 3

THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. KHÁI QUÁT VỀ ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH

3.1.1. Khái quát đặc điểm về đồng bằng sông Cửu Long

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có vị trí địa - chính trị quan trọng, hệ thống sông ngòi chằng chịt, dân cư phân tán, vừa thuận lợi cho phát triển nông nghiệp - thủy sản, vừa gây khó khăn cho quản trị hành chính và công khai thông tin ở cấp xã. Vùng chịu tác động mạnh của biến đổi khí hậu, cơ cấu dân cư đa tộc người, trình độ và khả năng tiếp cận công khai, minh bạch chưa đồng đều, tâm lý “trọng tình, ngại va chạm” còn phổ biến. Trong bối cảnh sắp

xếp lại bộ máy theo mô hình chính quyền hai cấp, vai trò và yêu cầu công khai, minh bạch của chính quyền cấp xã trở nên đặc biệt cấp thiết.

3.1.2. Đặc điểm của chính quyền cấp xã ở vùng đồng bằng sông Cửu Long

Chính quyền cấp xã ở vùng ĐBSCL là cấp hành chính gần dân nhất, trực tiếp thực hiện chính sách và chịu trách nhiệm giải trình trước nhân dân. Trong bối cảnh áp dụng mô hình chính quyền hai cấp từ năm 2025, yêu cầu về công khai, minh bạch được nâng cao, song năng lực cán bộ, hạ tầng công nghệ và nguồn lực của nhiều xã còn hạn chế. Địa bàn rộng, dân cư phân tán và đặc điểm văn hóa “trọng tình, ngại va chạm” cũng ảnh hưởng đến hiệu quả giám sát xã hội, đòi hỏi phải hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực cán bộ và hiện đại hóa hạ tầng thông tin để bảo đảm minh bạch trong ra quyết định.

3.2. THỰC TRẠNG CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

3.2.1. Nội dung công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng đồng bằng sông Cửu Long

3.2.1.1. Công khai, minh bạch về kế hoạch, dự án và phát triển kinh tế - xã hội

3.2.1.2. Công khai, minh bạch về ngân sách, tài chính và tài sản công

3.2.1.3. Công khai, minh bạch về quy trình, tiêu chí và kết quả thực hiện chính sách an sinh

3.2.1.4. Công khai, minh bạch về quy chế dân chủ cơ sở, công tác tổ chức cán bộ, thủ tục hành chính

3.2.1.5. Công khai, minh bạch về kế hoạch sử dụng, quy hoạch và giá đất

3.2.2. Hình thức công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng đồng bằng sông Cửu Long

Công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định là một chu trình gồm nhiều giai đoạn:

3.2.2.1. Hình thức công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã trước khi ban hành các quyết định

3.2.2.2. Hình thức công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã khi các quyết định được công bố

3.2.2.3. Hình thức công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã sau khi ban hành quyết định

3.3. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.3.1. Đánh giá thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng đồng bằng sông Cửu Long

3.3.1.1. Thành tựu

Thứ nhất, nội dung công khai, minh bạch cơ bản được thực hiện đúng quy định pháp luật và ngày càng đi vào nền nếp

Thứ hai, thông tin công khai, minh bạch ngày càng đầy đủ, bao quát nhiều lĩnh vực gắn trực tiếp với quyền lợi của người dân

Thứ ba, hình thức công khai, minh bạch đa dạng, linh hoạt và ngày càng dễ tiếp cận

Thứ tư, chỉ số công khai, minh bạch ở cấp xã đạt mức chấp nhận được và có xu hướng cải thiện

*** Nguyên nhân của thành tựu**

Thứ nhất, công khai, minh bạch được xác lập trong quan điểm, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước

Thứ hai, sự chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, chính quyền và vai trò điều phối của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể

Thứ ba, chính quyền cấp xã chủ động, linh hoạt trong lựa chọn hình thức và nội dung công khai

Thứ tư, chính quyền đặt lợi ích của người dân làm trung tâm trong thực thi công khai, minh bạch.

Thứ năm, người dân ngày càng quan tâm và có nhu cầu tiếp cận thông tin về hoạt động của chính quyền

Thứ sáu, sự phát triển của công nghệ thông tin và Internet tạo thuận lợi cho minh bạch hóa thông tin

3.3.1.2. Hạn chế

Thứ nhất, công khai, minh bạch trong giai đoạn lấy ý kiến người dân còn hình thức, thiếu tính thường xuyên

Thứ hai, mức độ tham gia và phản biện xã hội của người dân còn thấp, thiếu chủ động

Thứ ba, nội dung công khai thiếu rõ ràng, khó hiểu và thiếu minh chứng cụ thể

Thứ tư, hình thức công khai theo kiểu hiện đại còn hạn chế, chưa bắt kịp tiến trình chuyển đổi số

Thứ năm, công tác triển khai, tuyên truyền và phối hợp giữa các chủ thể còn thiếu đồng bộ, thiếu giám sát độc lập

*** Nguyên nhân của hạn chế**

Một là, nhận thức của một bộ phận cấp ủy và chính quyền cơ sở về công khai, minh bạch còn hạn chế

Hai là, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã chưa đáp ứng yêu cầu thực thi

Ba là, khuôn khổ pháp lý và hướng dẫn thi hành chưa đồng bộ, thiếu chế tài và tiêu chí cụ thể

Bốn là, hạn chế về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ và nguồn lực tài chính

Năm là, sự tham gia và giám sát của người dân còn yếu, chưa thường xuyên và chưa thực chất

3.3.1.3. Tác động của thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền địa phương cấp xã đối với quản trị địa phương

*** Tác động tích cực**

Thứ nhất, công khai, minh bạch góp phần nâng cao uy tín và củng cố niềm tin của nhân dân đối với chính quyền cấp xã

Thứ hai, công khai, minh bạch phát huy vai trò làm chủ và tăng cường giám sát xã hội của nhân dân

Thứ ba, công khai, minh bạch góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực và tính liêm chính trong hoạt động quản trị của chính quyền cấp xã.

*** Tác động tiêu cực**

Thứ nhất, thiếu công khai thực chất làm hạn chế quyền tiếp cận thông tin và sự tham gia của người dân, khiến nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” chưa được thực hiện đầy đủ.

Thứ hai, thiếu minh bạch trong thủ tục và tài chính công dễ tạo môi trường cho tiêu cực và “tham nhũng vặt” ở cơ sở.

Thứ ba, hạn chế công khai còn làm giảm hiệu lực của các chính sách phát triển.

3.3.2. Một số mâu thuẫn đặt ra đối với thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng đồng bằng sông Cửu Long

3.3.2.1. Mâu thuẫn giữa yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã ngày càng cao với điều kiện đảm bảo thực hiện tốt công khai, minh bạch ở một số địa phương còn hạn chế

3.3.2.2. Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã với cơ chế thực hiện còn nhiều hạn chế, bất cập

3.3.2.3. Mâu thuẫn giữa yêu cầu hiện đại hóa hình thức công khai, minh bạch với điều kiện bảo đảm thực hiện còn hạn chế ở một số địa phương vùng ĐBSCL

3.3.2.4. Mâu thuẫn giữa yêu cầu dân chủ hiện đại đối với công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định và truyền thống văn hóa xã hội của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL còn lạc hậu

3.3.2.5. Mâu thuẫn giữa quy định pháp lý bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã với kết quả thực hiện thực tế còn hạn chế.

Tiêu kết chương 3

Chương 3 đã làm rõ thực trạng công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL. Dù đã có những chuyển biến tích cực, song hoạt động này vẫn còn biểu hiện hình thức, thiếu đồng bộ,

hạn chế về hạ tầng, năng lực cán bộ và sự tham gia, giám sát của người dân. Các mâu thuẫn được nhận diện cho thấy khoảng cách giữa yêu cầu minh bạch và năng lực thực thi ở cơ sở, đồng thời phản ánh tác động của thể chế, văn hóa và công nghệ. Đây là cơ sở quan trọng để chương 4 đề xuất các quan điểm và nhóm giải pháp phù hợp cho giai đoạn tiếp theo.

Chương 4

QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THỜI GIAN TỚI

4.1. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ DỰ BÁO XU HƯỚNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

4.1.1. Các yếu tố thuận lợi

Thứ nhất, điều kiện kinh tế - xã hội phát triển ổn định là nền tảng quan trọng cho công khai, minh bạch

Thứ hai, chuyển đổi số quốc gia mở ra cơ hội hiện đại hóa và chuẩn hóa công khai, minh bạch

Thứ ba, mô hình chính quyền địa phương hai cấp tạo điều kiện tăng cường trách nhiệm công khai và giải trình

Thứ tư, nhận thức và sự tham gia của người dân ngày càng được nâng cao

4.1.2. Các yếu tố khó khăn, rào cản

Thứ nhất, hạn chế về nguồn lực kinh tế - xã hội và nhân lực hành chính cơ sở

Thứ hai, rào cản trong quá trình chuyển đổi số và năng lực số của cả chính quyền lẫn người dân

Thứ ba, thách thức trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp

Thứ tư, hạn chế về nhận thức và hành vi tham gia của người dân

4.2. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

4.2.1. Gắn công khai, minh bạch với sự lãnh đạo của Đảng, quán triệt quan điểm “Ba công khai” của Tổng Bí thư Tô Lâm

4.2.2. Gắn công khai, minh bạch với phương thức đổi mới quan hệ Nhà nước - Nhân dân

4.2.3. Gắn công khai, minh bạch với bảo đảm quản trị địa phương tốt

4.2.4. Gắn công khai, minh bạch với điều kiện bảo đảm vật chất - kỹ thuật và thể chế thực thi

4.3. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG TRONG THỜI GIAN TỚI

4.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng theo quan điểm “Ba công khai” của Tổng Bí thư Tô Lâm, củng cố văn hóa liêm chính - minh bạch trong đội ngũ cán bộ, bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ chế giám sát định kỳ

Một là, hoàn thiện cơ sở chính trị - pháp lý: từ nguyên tắc đến quy trình khả thi

Hai là, bảo đảm nguồn lực tài chính và nhân lực: phân bổ đủ, dùng đúng, giám sát chặt chẽ

Ba là, xây dựng văn hóa công vụ và đạo đức minh bạch: từ “mệnh lệnh” đến “tự giác”

Bốn là, cơ chế kiểm tra, giám sát và đánh giá định kỳ: khép kín vòng tròn “công khai - phản hồi - điều chỉnh”

4.3.2. Hoàn thiện khung pháp lý, chuẩn hóa quy trình công khai, gắn với trách nhiệm giải trình và chế tài xử lý

Một là, rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về công khai, minh bạch ở cấp xã theo hướng cụ thể, khả thi và có thể kiểm chứng

Hai là, thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát và chế tài thực thi theo hướng đa tầng, có tính ràng buộc và tạo động lực cải thiện

Ba là, quy trình hóa quan điểm “Ba công khai” thành chuẩn mực hành động của chính quyền cấp xã

4.3.3. Nâng cao năng lực, đạo đức công vụ và tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã

Một là, củng cố năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã

Hai là, phát huy vai trò người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công khai, minh bạch

Ba là, phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Bốn là, cơ chế phối hợp giữa chính quyền, Đảng ủy, MTTQ và các đoàn thể trong bảo đảm công khai, minh bạch

4.3.4. Đầu tư hạ tầng số, hệ thống công khai điện tử, cổng dữ liệu mở và nền tảng tương tác người dân - chính quyền.

Một là, tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và phương tiện công khai số ở cấp xã

Hai là, xây dựng và vận hành các nền tảng công khai số, cổng dữ liệu mở và hệ thống công bố thông tin trực tuyến

Ba là, đa dạng hóa hình thức công khai, kết hợp hài hòa giữa phương thức truyền thống và phương thức số

Bốn là, bảo đảm cơ chế tài chính cho đầu tư hạ tầng số và công cụ công khai điện tử

Tiểu kết chương 4

Chương 4 đã hoàn thành mục tiêu đề xuất quan điểm và giải pháp tăng cường công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL, trên cơ sở phân tích các yếu tố tác động như tăng trưởng kinh tế, chuyển đổi số, cải cách bộ máy và nhận thức của người dân. Luận án xác lập các quan điểm cốt lõi: gắn với sự lãnh đạo của Đảng theo tinh thần “Ba công khai”, gắn với đổi mới quan hệ chính quyền - nhân dân, tăng cường sự tham gia xã hội và bảo đảm điều kiện thực thi. Trên cơ sở đó, hệ thống giải pháp được cấu trúc thành bốn nhóm: hoàn thiện thể chế; nâng cao năng lực chủ thể; bảo đảm điều kiện chính trị - văn hóa - nguồn lực và phát triển hạ tầng, công nghệ số. Các giải pháp này hướng tới xây dựng nền quản trị cấp xã minh bạch, hiệu lực và trở thành chuẩn mực văn hóa - chính trị bền vững trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

KẾT LUẬN

Công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định của chính quyền cấp xã là nguyên tắc nền tảng của quản trị hiện đại và là biểu hiện trực tiếp của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ở cấp xã - cấp gần dân nhất nên minh bạch không chỉ bảo đảm quyền tiếp cận thông tin mà còn là công cụ kiểm soát quyền lực, tăng trách nhiệm giải trình, phòng ngừa tiêu cực và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền cơ sở. Thời gian qua, chính quyền cấp xã vùng ĐBSCL đã có nhiều nỗ lực trong thực hiện công khai, minh bạch; tuy nhiên, việc triển khai vẫn còn hạn chế về hình thức, năng lực số, phương thức tiếp cận và cơ chế giám sát, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Trên cơ sở đó, luận án đã đề xuất hệ thống quan điểm và nhóm giải pháp đồng bộ, bao gồm hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực chủ thể, bảo đảm điều kiện vật chất - hạ tầng số và tăng cường sự tham gia của người dân. Có thể khẳng định rằng, công khai, minh bạch chỉ thực sự hiệu quả khi trở thành chuẩn mực hành vi của chính quyền và người dân, dựa trên quyết tâm chính trị, trách nhiệm công vụ và sự đồng thuận xã hội. Với định hướng cải cách hiện nay, công khai, minh bạch trong quá trình ra quyết định ở cấp xã vùng ĐBSCL sẽ tiếp tục được củng cố, góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, liêm chính và phát triển bền vững.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Trần Mai Hùng, Võ Thị Phiến (2023), “Bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí quản lý nhà nước điện tử*, <https://www.quanlynhanuoc.vn/2023/11/09/bao-dam-cong-khai-minh-bach-trong-hoach-dinh-chinh-sach-o-viet-nam-hien-nay>.
2. Võ Thị Phiến (2025), “Bảo đảm công khai, minh bạch của chính quyền cấp xã trong cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức, bộ máy hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, <https://lyluanchinhtri.vn/bao-dam-cong-khai-minh-bach-cua-chinh-quyen-cap-xa-trong-cuoc-cach-mang-ve-sap-xep-to-chuc-bo-may-hien-nay-6931.html>.
3. Võ Thị Phiến (2025), “Đảm bảo sự tham gia của người dân trong thúc đẩy thực hiện công khai, minh bạch của cơ quan hành chính nhà nước”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, <https://lyluanchinhtri.vn/bao-dam-su-tham-gia-cua-nguoi-dan-trong-thuc-day-thuc-hien-cong-khai-minh-bach-cua-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-6993.html>.
4. Võ Thị Phiến (2025), “Đảm bảo công khai, minh bạch - một trong những giải pháp nâng cao năng lực quản trị và hành chính công của chính quyền cấp xã thành phố Cần Thơ trong cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức, bộ máy hiện nay”, *Kỷ yếu hội thảo khoa học do Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Viện Kinh tế - Xã hội thành phố Cần Thơ*.